TAND HUYỆN CHƯƠNG MỸ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HS- ST
Ngày 17 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Hoàng;

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên, ông Nguyễn Hữu Trọng.

-Thư ký phiên tòa: Ông Tô Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Sỹ**- Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ- Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 66/2017/HSST ngày 03/7/2017 ***đối với các bị cáo***:

1. **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1977. Trú tại: Thị trấn C, huyện H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 7/12. Con ông Nguyễn Quang D, sinh năm 1951 và bà Đặng Thị C, sinh năm 1955. Vợ là Trương Thị T, sinh năm 1979. Có 02 con - Lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008. Tiền án,Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 20/6/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Danh chỉ bản số 337 do Công an huyện H lập ngày 18/6/2017. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

2. **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1979. Trú tại: Thị trấn C, huyện H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 2/12. Con ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956. Vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm 1989. Có 02 con - Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 20/6/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Danh chỉ bản số 339 do Công an huyện H lập ngày 18/6/2017. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

3. **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1983. N quán: Huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Hiện ĐKNKTT và cư trú tại: Thị trấn C, huyện H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm

ruộng. Văn hoá: 9/12. Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1948 và bà Đỗ Thị N (đã chết). Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986. Có 02 con - Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 20/6/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Danh chỉ bản số 335 do Công an huyện H lập ngày 18/6/2017. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

4. **Bùi Bá T**, sinh năm 1992. Trú tại: Thị trấn C, huyện H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 12/12. Con ông Bùi Bá A, sinh năm 1969 và bà Dương Thị T. Vợ là Lê Thị H, sinh năm 1991. Có 02 con - Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 20/6/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Danh chỉ bản số 338 do Công an huyện H lập ngày 18/6/2017. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

5. **Bùi Văn N**, sinh năm 1975. Trú tại: Thị trấn C, huyện H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 3/12. Con ông Bùi Văn N, sinh năm 1945 và bà Vũ Thị B, sinh năm 1948. Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Có 02 con - Lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 20/6/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Danh chỉ bản số 336 do Công an huyện H lập ngày 18/6/2017. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21giờ ngày 17/6/2017, Nguyễn Quang H đang ở nhà thì có N, Đ, T, N đến nhà H chơi. Sau đó cả nhóm rủ nhau đánh bạc dưới hình thức " Đánh Liêng" được thua bằng tiền, H lấy 01 bộ bài T lơ khơ 52 quân rồi cùng N, Đ, T, N vào buồng nhà H ngồi đánh bạc. Các đối tượng quy định hình thức đánh bạc như sau: Dùng 52 quân bài T lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, nếu bài ai có 03 quân giống nhau thì gọi là "Sáp" (ví dụ 03 cây: 3 cơ, 3 rô, 3 bích); 03 cây liên tiếp nhau được gọi là "Liêng" (ví dụ như: 2 cơ, 3 rô, 4 tép); 03 cây đầu người không liên tiếp nhau thì gọi là "Ảnh" (ví dụ như: J cơ, Q tép, Q bích); bài còn lại tính điểm, nếu 09 điểm có Át rô là cao nhất, cộng đến 10 là 0 và cộng với các điểm tiếp theo. Khi chơi mỗi người góp 10.000 đồng và theo thứ tự từ người chia bài sẽ tố, tố lần lượt vòng tròn - Tố cao nhất là 100.000 đồng đến khi có người "cân hết vòng tố" thì mở bài ai cao điểm thì được thu tiền góp và tiền tố. Đến khoảng 23

giờ 05 phút cùng ngày, các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn C phát hiện bắt quả tang, thu giữ gồm:

+ 01 bộ bài T lơ khơ gồm 52 quân bài;

+ Tại chiếu bạc là 5.300.000 đồng. Trong đó thu tại vị trí ngồi của: N 2.800.000 đồng, T 1.500.000 đồng, N 600.000 đồng, H 400.000 đồng.

+Thu giữ trong người Nguyễn Văn Đ là 3.000.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận và Cơ quan điều tra đã chứng minh được cụ thể như sau:

1. **Nguyễn Quang H** là chủ nhà sử dụng 1.000.000 đồng cùng N, Đ, T, N đánh bạc (không thu hồ phế, không cử người canh gác). Khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc tại chỗ ngồi của H là 400.000 đồng (bị thua 600.000 đồng);

2. **Nguyễn Hữu N** sử dụng 2.500.000 đồng đánh bạc. Khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc tại chỗ ngồi của N là 2.800.000 đồng (thắng 300.000 đồng);

3. **Nguyễn Văn Đ** sử dụng 2.400.000 đồng đánh bạc. Khi bị bắt thu giữ trong người 3.000.000 đồng (thắng 600.000 đồng);

4. **Bùi Bá T** sử dụng 1.300.000 đồng đánh bạc. Khi bị bắt thu giữ tại chỗ ngồi của T là 1.500.000 đồng (thắng 200.000 đồng);

5. **Bùi Văn N** sử dụng 1.100.000 đồng đánh bạc. Khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc tại chỗ ngồi của N là 600.000 đồng (bị thua 500.000 đồng);

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.300.000 đồng.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 03/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo: H, N, Đ, T, N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ N quan điểm truy tố các bị cáo như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Quang H**, **Nguyễn Hữu N**, **Nguyễn Văn Đ**, mỗi bị cáo từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

-Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; xử phạt: **Bùi Bá T**, **Bùi Văn N**, mỗi bị cáo từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

-Đề nghị miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo;

-Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.300.000 đồng đã thu giữ; Tịch thu để tiêu hủy 01 bộ bài T lơ khơ.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận bào chữa gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; Các bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Lời khai của từng bị cáo về hành vi của nhau; Vật chứng đã thu giữ và diễn biến khách quan của vụ án.

Đủ cơ sở để xác định: Từ 21 giờ đến 23 giờ 05 phút ngày 17/6/2017 tại nhà ở của H, các bị cáo: Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn Đ, Bùi Bá T, Bùi Văn N cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh *"Liêng"* sát phạt nhau bằng tiền, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 8.300.000 đồng. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghiên cứu quy định về định lượng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), có đủ cở sở pháp luật quy kết các bị cáo: H, N, Đ, T, N phạm tội ‘‘Đánh bạc’’.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo: H, N, Đ, T, N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và việc xây dựng nếp sống văn hóa mới ở địa phương và trái với quy định của pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm đánh bạc nói riêng.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Vụ án có đông bị cáo tham gia, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của mỗi bị cáo để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

Bị cáo H là chủ nhà đồng thời là người chuẩn bị công cụ phạm tội (chuẩn bị bộ bài T lơ khơ) sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, bị coi là người có vai trò chính nên bị áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Bị cáo N sử dụng 2.500.000 đồng, bị cáo Đ sử dụng 2.400.000 đồng vào mục đích đánh bạc là tương đương nhau nên pH chịu mức hình phạt tương đương nhau và thấp hơn mức hình phạt áp dụng với bị cáo H.

Bị cáo T sử dụng 1.300.000 đồng, bị cáo N sử dụng 1.100.000 đồng vào mục đích đánh bạc là tương đương nhau, thấp hơn bị cáo N, bị cáo Đ nên pH chịu mức hình phạt tương đương nhau và thấp hơn mức hình phạt áp dụng với 03 bị cáo trên.

Các bị cáo: H, N, Đ, T, N được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo với xã hội, mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên.

Vật chứng của vụ án:

-Số tiền 8.300.000 đồng đã thu giữ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

-01 bộ bài T lơ khơ đã thu giữ là công cụ sử dụng đánh bạc. Cần áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu để tiêu huỷ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn Đ, Bùi Bá T và Bùi Văn N phạm tội "***Đánh bạc***".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Phạt:

2.1- **Nguyễn Quang H 06 (***Sáu***)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **12** (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

2.2- **Nguyễn Hữu N 05** (*Năm*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **12** (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

2.3- **Nguyễn Văn Đ 05** (*Năm*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **12** (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

2.4- **Bùi Bá T 04** (*Bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **12** (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

2.5 - **Bùi Văn N 04** (*Bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **12** (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao: Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn Đ, Bùi Bá T, Bùi Văn N *cho Uỷ ban nhân dân thị trấn C, huyện H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

3. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1-Tịch thu số tiền 8.300.000 (*Tám triệu, ba trăm nghìn*) đồng đã thu giữ để sung quỹ Nhà nước. S*ố tiền này hiện đang tạm giữ trong tài khoản số 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H tại Kho bạc Nhà nước huyện H theo GIẤY NỘP TIỀN VÀO TÀI KHOẢN do Công an huyện H nộp ngày 03/7/2017*.

3.2-Tịch thu 01 bộ bài T lơ khơ (có 52 quân bài) để tiêu huỷ *(hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, có tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 03/7/2017*.

4. Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14:

Buộc: Nguyễn Quang H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn Đ, Bùi Bá T, Bùi Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;*
- *VKSND, Công an huyện Chương Mỹ.*
- *THAHS, THADS huyện Chương Mỹ;*
- *UBND thị trấn C;*
- *Các bị cáo;*
- *Lưu HS, V.Phòng.*

T/M . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đỗ Minh Hoàng